

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 22/4/2024 về Chương trình hành động và Kế hoạch của Chính phủ triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản

Thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 22/4/2024 về Chương trình hành động và Kế hoạch của Chính phủ triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản (Nghị quyết số 52/NQ-CP), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh Nghệ An, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 22/4/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động và kế hoạch của Chính phủ triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) và phát triển bền vững ngành thủy sản (Chỉ thị số 32-CT/TW).

- Khẩn trương khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý, phát triển ngành thủy sản và chống khai thác IUU thời gian qua, đảm bảo thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chủ trương của Đảng về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; các chương trình, quy hoạch, kế hoạch, đề án về phát triển thủy sản trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác chống khai thác IUU và từ đó thay đổi hành động của các cấp, các ngành đối với công tác chống khai thác IUU; nâng cao năng lực quản lý nhà nước về thủy sản.

- Xác định công tác chống khai thác IUU là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, có ý nghĩa lâu dài đối với phát triển bền vững ngành thủy sản; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; trước hết là người đứng đầu ở cơ quan, địa

phương có trách nhiệm trực tiếp đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tạo sự thống nhất, đồng bộ, quyết tâm cao thực hiện mục tiêu gỡ cảnh báo “ Thẻ vàng” IUU trong năm 2024 và duy trì kết quả bền vững.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các cấp chính quyền, nhất là người đứng đầu chính quyền các cấp và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đối với công tác chống khai thác IUU và phát triển bền vững ngành thủy sản.

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt các nội dung phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, ngành, nhằm giúp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và cộng đồng ngư dân ven biển nắm vững, hiểu rõ nội dung cơ bản của Chỉ thị số 32-CT/TW.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ, giải pháp trước mắt (đến tháng 6 năm 2024)

a) Nâng cao hiệu quả công tác thông tin truyền thông, tuyên truyền, tập huấn, vận động, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm đối với công tác chống khai thác IUU.

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, Nghị quyết số 52/NQ-CP, Kế hoạch của Tỉnh ủy về triển khai Chỉ thị số 32-CT/TW, Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-CP.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến cho cộng đồng ngư dân ven biển và các tổ chức, cá nhân có liên quan các quy định pháp luật chống khai thác IUU; tích cực tuyên truyền, vận động, kịp thời phát hiện từ sớm, từ xa, ngăn chặn ngay trong bờ đối với tàu cá và ngư dân có ý định vi phạm, đặc biệt là khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

- Các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh (Báo Nghệ An, Đài Phát thanh Truyền hình Nghệ An...) tăng thời lượng đưa tin, tuyên truyền, phổ biến các quy định về chống khai thác IUU, gỡ cảnh báo “Thẻ vàng”, các tấm gương điển hình, tiêu biểu, phê phán các hành vi vi phạm quy định chống khai thác IUU, các vụ việc vi phạm bị truy tố, xét xử, xử phạt vi phạm hành chính.

b) Triển khai đồng bộ, quyết liệt các quy định của pháp luật về thủy sản trong quản lý đội tàu, kiểm soát hoạt động tàu cá trên biển, tại cảng, xuất, nhập bến phải tuân thủ đầy đủ theo quy định.

- Tổng kiểm tra, rà soát toàn bộ các tàu cá trên địa bàn tỉnh đảm bảo nắm chắc thực trạng (số lượng tàu, tàu cá đã hoặc chưa hoặc hết hạn đăng ký, đăng kiểm, cấp phép; tàu cá đã chuyển nhượng, mua bán, xóa đăng ký; tàu cá hoạt động trên địa bàn ngoài tỉnh, tàu cá chưa lắp thiết bị VMS...); xử lý nghiêm, triệt để theo quy định của pháp luật đối với tàu cá không đủ điều kiện tham gia khai thác thủy sản.

- Tổ chức làm việc, trực tiếp hướng dẫn từng chủ tàu thủ tục đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép và cập nhật 100% dữ liệu tàu cá vào Cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase).

- Theo dõi, giám sát 100% tàu cá hoạt động trên biển qua Hệ thống giám sát tàu cá tại Trạm bờ thuộc Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư; nắm rõ và xử lý nghiêm từng trường hợp vi phạm quy định mất kết nối VMS (không báo cáo vị trí 6 tiếng một lần, mất kết nối quá 10 ngày không đưa tàu về bờ, mất kết nối trên 6 tháng, 01 năm; lập danh sách theo dõi, xử lý đến cùng các vụ việc vi phạm).

- Đảm bảo 100% tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên ra vào cảng (kể cả cảng cá, bến cá tư nhân), xuất nhập bến phải có đầy đủ giấy tờ (đăng ký, đăng kiểm, giấy cấp phép, đánh dấu tàu cá, sơn kẻ biển số đăng ký), có lắp thiết bị VMS, đặc biệt là thiết bị VMS trên tàu phải đảm bảo hoạt động bình thường theo quy định khi tham gia hoạt động khai thác thủy sản từ lúc rời cảng, xuất bến qua các Đồn/Trạm biên phòng đến khi nhập bến, cập cảng.

- Quản lý, kiểm soát 100% tàu cá tỉnh Nghệ An hoạt động ngoài tỉnh và tàu cá của tỉnh khác hoạt động trên địa bàn tỉnh Nghệ An; thiết lập cơ chế chia sẻ, trao đổi thông tin giữa các địa phương có liên quan để kịp thời ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm khai thác IUU.

- Thực hiện đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, thực thi pháp luật thủy sản trên biển.

c) Thực hiện các quy định về xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác, đảm bảo không có sản phẩm thủy sản bất hợp pháp xuất khẩu ra nước ngoài.

- 100% tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác tại cảng cá (kể cả cảng cá tư nhân, bến cá...) phải được giám sát và truy xuất nguồn gốc (đảm bảo về Nhật ký khai thác, dữ liệu VMS, sản lượng và thành phần loài phù hợp với nghề khai thác).

- Rà soát các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản sang thị trường châu Âu trên địa bàn tỉnh đảm bảo hồ sơ đầy đủ, hợp pháp, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

d) Điều tra, xác minh, xử lý triệt để các hành vi khai thác IUU, không có trường hợp ngoại lệ; kiên quyết ngăn chặn, chấm dứt tình trạng tàu cá, ngư dân khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

- Thực hiện đồng bộ, quyết liệt, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp vừa tuyên truyền, vận động, vừa theo dõi, kiểm soát, ngăn chặn, xử lý kịp thời ngay từ trong bờ và trên biển, kiên quyết ngăn chặn, chấm dứt tàu cá, ngư dân vi phạm khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài. Điều tra, xử lý 100% các trường hợp vi phạm.

- Xác minh, xử phạt 100% các trường hợp vi phạm quy định về bắt kết nối VMS theo quy định, vượt ranh giới cho phép trên biển, tàu cá mua bán, chuyển nhượng không thực hiện sang tên, đổi chủ theo quy định.

- Điều tra, xử lý triệt để các trường hợp tàu cá gửi thiết bị VMS trên tàu cá khác, tàu cá tiếp tay, vận chuyển thiết bị VMS của tàu cá khác.

đ) Bố trí nguồn lực và thanh tra, kiểm tra, giám sát

- Bố trí đủ nguồn lực (nhân lực, lực lượng, trang thiết bị, phương tiện) cho các cơ quan, lực lượng chức năng; tăng cường lực lượng, phương tiện để thực hiện cao điểm thực thi pháp luật, tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, giám sát thực hiện các quy định chống khai thác IUU.

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, xem xét trách nhiệm và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

(Kế hoạch triển khai thực hiện chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

2. Nhiệm vụ, giải pháp dài hạn

a) Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch về phát triển thủy sản bền vững đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Đầu tư thỏa đáng để bảo đảm công tác bảo tồn, phục hồi các hệ sinh thái biển, tái cơ cấu ngành thủy sản theo hướng giảm khai thác thủy sản tăng nuôi trồng thủy sản, đặc biệt là nuôi biển. Tổ chức quản lý hiệu quả các khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; khu vực cấm khai thác có thời hạn vùng Vịnh Diên Châu, khu vực bãi tắm Cửa Lò; vùng sông Lam từ Cầu Rộ, huyện Thanh Chương đến Cửa Hội, thị xã Cửa Lò.

c) Xây dựng chính sách hỗ trợ khuyến khích giảm số lượng tàu cá; chuyển đổi nghề khai thác thủy sản, tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng ngư dân ven biển.

d) Đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp hạ tầng các cảng cá, khu neo trú tàu thuyền đáp ứng tiêu chí phân loại cảng cá theo quy định của Luật Thủy sản, đảm bảo khả năng tiếp nhận tàu cá hoạt động từ vùng khơi trở ra cập cảng chỉ định, đáp ứng các yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU.

e) Tổ chức, hỗ trợ đào tạo, nâng cao tay nghề trong lĩnh vực khai thác; đào tạo các chức danh thuyền viên tàu cá cho ngư dân nhằm đảm bảo đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định.

f) Kiện toàn, nâng cao năng lực, ý thức trách nhiệm cho lực lượng Kiểm ngư và các cơ quan chức năng quản lý hoạt động thủy sản, thực hiện công tác chống khai thác IUU; đảm bảo công cụ, phương tiện cho lực lượng chấp pháp trên biển thực hiện công tác chống khai thác IUU, bảo tồn, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.

g) Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền địa phương cấp huyện, xã ven biển trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; kịp thời biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật về chống khai thác IUU.

(Kế hoạch triển khai thực hiện chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được phê duyệt tại Kế hoạch này; căn cứ vào chức năng nhiệm vụ đã được phân công, các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương có liên quan xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực, giúp UBND tỉnh thường xuyên kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng năm hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã ven biển tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho ngư dân ven biển và các tổ chức, cá nhân có liên quan các quy định của pháp luật về chống khai thác IUU. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát tàu cá xuất, nhập lịch. Điều tra, xác minh, xử lý theo thẩm quyền các trường hợp tàu cá vi phạm khai thác IUU, vi phạm vùng biển nước ngoài, tàu cá vi phạm mất kết nối VMS, tàu cá gửi thiết bị VMS sang tàu cá khác, tàu cá vận chuyển VMS tàu cá khác, tàu cá vượt ranh giới cho phép trên biển.

4. Công an tỉnh tăng cường công tác nắm tình hình, phát hiện điều tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân môi giới, tổ chức đưa tàu cá và ngư dân đi khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài; tăng cường kiểm tra, phối hợp xử lý các vi phạm của tàu cá tại các cảng cá, bến cá của tư nhân và địa phương; chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng và địa phương có liên quan trong phát hiện, đấu tranh với hành vi gửi thiết bị VMS trên tàu cá khác, tàu cá tiếp tay, vận chuyển thiết bị VMS của tàu cá khác; hành vi hợp thức hóa nguồn gốc thủy sản để xuất khẩu.

5. Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch đối với các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm đảm bảo từ Ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành trong khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, tham mưu UBND tỉnh bố trí vốn đầu tư phát triển cho các dự án nâng cấp hạ tầng cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão, đáp ứng yêu cầu chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

7. Sở Ngoại vụ chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành chức năng và địa phương tuyên truyền phổ biến pháp luật liên quan, quy định xử phạt của các nước đối với các tàu cá nước ngoài vi phạm vùng biển để khai thác thủy sản trái phép.

8. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh tăng thời lượng, chất lượng thông tin, tuyên truyền về nỗ lực phòng, chống khai thác IUU của tỉnh; thông tin, tuyên truyền các tổ chức, cá nhân điển hình trong phòng, chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã ven biển

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Chỉ thị số 32-CT/TW, Nghị quyết số 52/NQ-CP và Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và mọi tầng lớp nhân dân có liên quan trên địa bàn quản lý.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 32-CT/TW, Nghị quyết số 52/NQ-CP và các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch này.

- Bố trí đủ nguồn lực và chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác chống khai thác IUU và phát triển bền vững ngành thủy sản trên địa bàn quản lý.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị ven biển chịu trách nhiệm tổ chức, phối hợp triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm, hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/cáo);
- Cục Thủy sản, Cục Kiểm ngư (b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên BCĐ IUU tỉnh;
- Các sở, ngành: Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và ĐT, Tài chính, Ngoại vụ, Thông tin và Truyền thông, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh;
- Đài PTTH NA, Báo Nghệ An;
- UBND các huyện, thị ven biển;
- Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư;
- Ban Quản lý cảng cá Nghệ An;
- Lưu: VT, NN (M).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Đệ

Phụ lục I
KẾ HOẠCH CHI TIẾT THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THÁNG 5 NĂM 2024
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 52/NQ-CP NGÀY 22/4/2024 CỦA CHÍNH PHỦ
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 388 /KH-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2024 của UBND tỉnh Nghệ An)

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
I	Nâng cao hiệu quả thông tin truyền thông, tuyên truyền, tập huấn, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về chống khai thác IUU				
1	Tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị 32-CT/TW, Nghị quyết 52/NQ-CP và Kế hoạch UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết 52/NQ-CP	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị, thành phố	Đài PT-TH tỉnh, Báo Nghệ An	Thường xuyên	Hội nghị
2	Triển khai chiến dịch cao điểm thông tin truyền thông trong tỉnh đảm bảo minh bạch, trung thực về nỗ lực chống khai thác IUU của Việt Nam.	Sở Thông tin và Truyền thông.	Đài PT-TH tỉnh, Báo Nghệ An, UBND các huyện, thị ven biển.	Thường xuyên	Phóng sự, chuyên đề, diễn đàn, đối thoại, bài viết trên báo giấy, báo điện tử, pa nô, áp phích.
3	Đa dạng các hình thức tuyên truyền, phổ biến cho cộng đồng ngư dân và các tổ chức, cá nhân có liên quan về chống khai thác IUU.	Sở Nông nghiệp và PTNT, Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh, UBND huyện, thị ven biển	Đài PT-TH tỉnh, Báo Nghệ An, UBND các huyện, thị ven biển	Thường xuyên	Các lớp tuyên truyền, tập huấn; tờ rơi; các bản tin tuyên truyền trên phát thanh, truyền hình, báo giấy, báo điện tử, Đài thông tin duyên hải.
II	Triển khai đồng bộ, quyết liệt pháp luật thủy sản về quản lý đội tàu, kiểm soát hoạt động tàu cá trên biển, tại cảng, xuất, nhập bến				
1	Về quản lý đội tàu				

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
1.1	Tổng kiểm tra, rà soát, đưa vào quản lý toàn bộ tàu cá trên địa bàn, đảm bảo nắm chắc thực trạng (số lượng tàu, tàu cá đã hoặc chưa hoặc đã hết hạn đăng ký, đăng kiểm, cấp phép; tàu cá đã chuyển nhượng, mua bán, xóa đăng ký; tàu cá hoạt động trên địa bàn ngoài tỉnh, tàu cá chưa lắp thiết bị VMS...); xử lý nghiêm, triệt để tàu cá không đăng ký, không đăng kiểm, không có giấy phép khai thác thủy sản theo quy định.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Đồn Biên phòng tuyến biển, Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư, Ban Quản lý cảng cá, UBND các huyện, thị ven biển.	Theo quy định tại Thông tư số 06/2024/TT-BNNPTNT ngày 06/5/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT	<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê được số lượng tàu cá của địa phương. - 100% tàu cá hoạt động được đăng ký, đăng kiểm, đánh dấu, cấp phép, lắp đặt VMS theo quy định.
1.2	Tổ chức làm việc, trực tiếp hướng dẫn từng chủ tàu thủ tục đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép và cập nhật 100% dữ liệu tàu cá vào Cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase)	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thị ven biển.	Các Đồn Biên phòng tuyến biển, Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư, Ban Quản lý cảng cá, UBND các huyện, thị ven biển.	Thường xuyên	100% dữ liệu tàu cá được cập nhật, theo dõi, quản lý.
2	Về theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá				
2.1	Kiểm tra, kiểm soát tất cả các tàu cá ra vào cảng (kể cả cảng cá tư nhân), xuất nhập bến phải đảm bảo đầy đủ giấy tờ, đặc biệt thiết bị VMS trên tàu phải hoạt động liên tục theo quy định.	Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh (Đồn, Trạm BP tuyến biển), Sở Nông nghiệp và PTNT (Cảng cá), Các Tổ Liên ngành tại cảng cá	UBND các huyện, thị ven biển	Thường xuyên	100% tàu cá đủ điều kiện (đăng kiểm, đánh dấu, giấy phép, thiết bị VMS hoạt động, lao động...) mới cho phép hoạt động khai thác.

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
2.2	Quản lý, kiểm soát 100% tàu cá tỉnh khác hoạt động trên địa bàn tỉnh, thiết lập cơ chế chia sẻ, trao đổi thông tin giữa các địa phương có liên quan để kịp thời ngăn chặn, xử lý cá trường hợp vi phạm khai thác IUU	Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thị ven biển	Thường xuyên	Nắm được thực trạng tàu cá đang hoạt động tại địa phương, thường xuyên chia sẻ thông tin và kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm.
2.3	Theo dõi, giám sát 100% tàu cá đang hoạt động trên biển qua Hệ thống giám sát tàu cá tại Trạm bờ - Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư. Lập danh sách tàu cá vượt ranh giới cho phép trên biển, tàu cá mất kết nối VMS (không báo cáo vị trí 6 tiếng một lần, mất kết nối quá 10 ngày không đưa tàu về bờ, mất kết nối trên 6 tháng, 01 năm) gửi cơ quan chức năng điều tra, xử lý đến cùng các vụ việc.	Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư)	Các Đoàn Biên phòng tuyến biển, Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư, Ban Quản lý cảng cá, UBND các huyện, thị ven biển.	Thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo yêu cầu tàu vượt ranh giới trên biển quay về vùng biển Việt Nam, thiết bị VMS hư hỏng duy trì liên lạc và quay về bờ sửa chữa theo quy định. - Thông báo danh sách tàu cá mất kết nối VMS, vượt ranh giới cho phép trên biển. - Lập danh sách theo dõi, xử lý đến cùng các vụ việc vi phạm.
2.4	Thực hiện cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, thực thi pháp luật thủy sản trên vùng biển Nghệ An; kết hợp công tác tuyên truyền, vận động, cảnh báo, vừa ngăn chặn và xử lý kịp thời tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài.	Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư), Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh	UBND các huyện, thị ven biển	Thường xuyên	Tuyên truyền, ngăn chặn không để tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm khai thác IUU.
IV	Thực hiện nghiêm quy định về xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác, đảm bảo không có sản phẩm thủy sản bất hợp pháp xuất khẩu ra nước ngoài				
1	Xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trong nước				

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
1.1	100% tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác tại cảng cá (kể cả cảng cá tư nhân, bến cá...) phải được giám sát và truy xuất nguồn gốc (đảm bảo về Nhật ký khai thác, dữ liệu VMS, sản lượng và thành phần loài phù hợp với nghề khai thác, đặc biệt lưu ý đối với các trường hợp chuyển tải trên biển, sản lượng đối với loài cá ngừ vây vàng, cá ngừ mắt to, cá cờ kiếm... cần phải theo dõi, kiểm soát chặt chẽ)	Sở Nông nghiệp và PTNT (Ban quản lý cảng cá Nghệ An) đối 05 cảng cá nhà nước đầu tư; UBND các huyện, thị ven biển đối với các cảng cá tư nhân, bến cá	Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh (các Đồn, Trạm KSBP); các doanh nghiệp xuất nhập khẩu thủy sản khai thác	Thường xuyên	Sản phẩm thủy sản khai thác không vi phạm khai thác IUU.
1.2	Thực hiện đúng quy định công tác xác nhận, chứng nhận sản phẩm thủy sản khai thác trong nước, nghiêm cấm và xử lý nghiêm các trường hợp hợp thức hóa hồ sơ.	Sở Nông nghiệp và PTNT (Ban Quản lý cảng cá, Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư)	Các doanh nghiệp xuất nhập khẩu thủy sản khai thác	Thường xuyên	Đảm bảo 100% hồ sơ xác nhận, chứng nhận đúng theo quy định của pháp luật.
1.3	Rà soát các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản sang thị trường châu Âu đóng trên địa bàn tỉnh Nghệ An đảm bảo hồ sơ đầy đủ, hợp pháp, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm	Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Công thương.	Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường; các doanh nghiệp xuất nhập khẩu thủy sản khai thác	Thường xuyên	Đảm bảo 100% hồ sơ các lô hàng xuất khẩu sang thị trường EU không vi phạm IUU

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
1.4	Triển khai và hướng dẫn cho ngư dân, doanh nghiệp sử dụng Hệ thống truy xuất nguồn gốc điện tử để theo dõi, kiểm soát tính minh bạch, hợp pháp theo quy định công tác xác nhận, chứng nhận nguồn gốc sản phẩm thủy sản khai thác.	Sở Nông nghiệp và PTNT (Ban Quản lý cảng cá, Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư)	Cục Thủy sản	Thường xuyên	Cập nhật đầy đủ dữ liệu đảm bảo công tác xác nhận, chứng nhận nguồn gốc.
2	Kiểm soát sản phẩm thủy sản khai thác được nhập khẩu từ nước ngoài				
2.1	Thực hiện đầy đủ quy định của Hiệp định về các biện pháp quốc gia có cảng (Hiệp định PSMA)	Sở Nông nghiệp và PTNT, Công thương, Cục Hải quan tỉnh.	Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh, Giao thông vận tải, UBND các huyện, thị ven biển	Hàng ngày	100% sản phẩm thủy sản khai thác được nhập khẩu được kiểm soát theo quy định của Hiệp định PSMA
2.2	Phối hợp giữa các lực lượng chức năng thiết lập cơ chế giám sát, kiểm soát (bố trí nguồn lực, phân công trách nhiệm, phương thức trao đổi thông tin...) sản phẩm thủy sản khai thác nhập khẩu bằng Container.	Sở Nông nghiệp và PTNT, Công thương	Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh, Giao thông vận tải, UBND các huyện, thị ven biển	Hàng ngày	Giám sát chặt chẽ sản phẩm thủy sản khai thác được nhập khẩu bằng Container.
3	Bố trí đủ nhân lực thủy sản, kiểm ngư, thú y tại cảng cá, cảng biển và Tổ công tác Liên ngành thanh tra kiểm soát nghề cá tại cảng cá	Sở Nông nghiệp và PTNT, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh	Sở Nội vụ, Tài chính	Hàng ngày	Đảm bảo kiểm tra, kiểm soát tàu cá, thủy sản từ khai thác trong nước, nhập khẩu.
V	Xử lý triệt để các hành vi khai thác IUU, không có trường hợp ngoại lệ; kiên quyết ngăn chặn, chấm dứt tình trạng tàu cá, ngư dân khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài				

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
1	Phối hợp với cấp ủy chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp, ngăn chặn, chấm dứt tàu cá và ngư dân ta khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài. Tăng cường phối kiểm, chia sẻ thông tin; phối hợp tuần tra, kiểm soát, điều tra, xác minh, xử lý các trường hợp vi phạm được phát hiện theo thẩm quyền.	Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh	Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Ngoại vụ, Tư pháp; Công an tỉnh; UBND huyện, thị ven biển	Thường xuyên	Ngăn chặn, chấm dứt tàu cá, ngư dân vi phạm
2	Điều tra, xác minh, xử lý các trường hợp vi phạm khai thác IUU theo thẩm quyền, trọng tâm là tàu cá gửi thiết bị VMS sang tàu cá khác, tàu vận chuyển VMS của tàu cá khác, tàu mất kết nối VMS; xác minh làm rõ phương thức tàu cá vượt qua ranh giới vùng biển Việt Nam, vi phạm vùng biển nước ngoài để có phương án ngăn chặn hiệu quả	Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh, Công an tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND huyện, thị ven biển	Thường xuyên	Xử phạt 100% trường hợp vi phạm

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
3	Đẩy nhanh tiến độ kiểm tra, xác minh, xử lý hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định các trường hợp vi phạm khai thác IUU đã được phát hiện. Cung cấp dữ liệu xử phạt tàu cá vi phạm về Sở NN và PTNT để tổng hợp, báo cáo	Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND huyện, thị ven biển	Thường xuyên	Xử phạt 100% trường hợp vi phạm
VI	Về bố trí nguồn lực và thanh tra, kiểm tra, giám sát				
1	Tường xuyên tổ chức các Đoàn kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương cấp huyện, xã trong thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU; xử lý đối với trường hợp không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.	Ban chỉ đạo IUU tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thị ven biển, các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Văn bản chỉ đạo, đơn đốc địa phương/báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả kiểm tra.
2	Bố trí đủ nguồn lực (nhân lực, lực lượng, trang thiết bị, phương tiện) cho các đơn vị quản lý liên quan (Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư, BQL cảng cá, Tổ công tác Liên ngành, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh) để thực hiện cao điểm thực thi pháp luật tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, giám sát thực hiện các quy định chống khai thác IUU.	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Nội vụ, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh, UBND các huyện, thị	Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Đảm bảo đủ nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ được giao thường xuyên và đột xuất

Phụ lục II

**KẾ HOẠCH CHI TIẾT THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP DÀI HẠN
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 52/NQ-CP NGÀY 22/4/2024 CỦA CHÍNH PHỦ**
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 388 /KH-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2024 của UBND tỉnh Nghệ An)

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả
1	Xây dựng chính sách hỗ trợ khuyến khích giảm số lượng tàu cá, chuyển đổi nghề khai thác thủy sản, phát triển nuôi trồng thủy sản trên biển, tạo sinh kế bền vững cho công đồng ngư dân ven biển.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan.	Hàng năm	Quy định được xây dựng, sửa đổi, bổ sung, ban hành
2	Thực hiện Chương trình phát triển kinh tế thủy sản trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2022-2025 định hướng đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và ĐT, Tài chính, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị ven biển	Theo Quyết định số 5238/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh	Theo Quyết định số 5238/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh
3	Thực hiện Đề án phát triển hạ tầng và cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị ven biển	Theo Quyết định số 4344/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh	Theo Quyết định số 4344/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh
4	Thực hiện Đề án phát triển nuôi trồng thủy sản trên các hồ chứa của tỉnh Nghệ An đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, UBND các huyện, thị, các đơn vị có liên quan	Theo Quyết định số 4493/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh	Theo Quyết định số 4493/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh
5	Kế hoạch thực hiện Đề án chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh Nghệ An	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, UBND các huyện, thị ven biển, các đơn vị có liên quan	Theo Kế hoạch số 914/KH-UBND ngày 27/11/2023 của UBND tỉnh	Theo Kế hoạch số 914/KH-UBND ngày 27/11/2023 của UBND tỉnh
6	Thực hiện Đề án phòng, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh,	Theo Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày	Theo Kế hoạch số 181/KH-UBND



TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả
	báo và không theo quy định IUU đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Nghệ An		Công an tỉnh, UBND các huyện, thị ven biển	22/3/2023 của UBND tỉnh	ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh
7	Thực hiện Kế hoạch Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị ven biển	Theo Kế hoạch số 782/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh	Theo Kế hoạch số 782/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh
8	Xây dựng chương trình đào tạo, nâng cao tay nghề; hướng dẫn quản lý lao động nghề cá phù hợp với quy định pháp luật lao động trong nước và quốc tế.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp, Tài chính, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị ven biển	Hàng năm	Chương trình, hướng dẫn được ban hành
9	Xây dựng Đề án phát triển nuôi biển tỉnh Nghệ An đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị ven biển	2025	Quyết định của UBND tỉnh
10	Kiện toàn, nâng cao năng lực, ý thức trách nhiệm cho lực lượng Kiểm ngư và các cơ quan chức năng quản lý hoạt động thủy sản, thực hiện công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Nội vụ và các tổ chức, đơn vị có liên quan.	Hàng năm	Tổ chức bộ máy của lực lượng Kiểm ngư được kiện toàn, củng cố đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ